

# THUYẾT MINH VỀ MỘT LOẠI CÂY TRỒNG NƠI VƯỜN QUÊ

## 1. Thuyết minh về một loại cây trồng nơi vườn quê

Cây cau thuộc họ cọ. Cau là loại cây lưu niên, một đời người, một đời cau. Trước nhà, dọc hai bên ngõ, hàng cau cao vút. Thân cau tròn có từng khoanh; có cây cau cao trên mười mét. Tà cau như tà dừa, ngắn và nhỏ hơn, đu đưa trước gió, lưa như đuôi con chim xanh biếc.

Hoa cau trắng ngần, hương đưa thoang thoang. Quả cau kết thành buồng; mỗi buồng có vài chục quả đến vài trăm quả. Quả cau hình trứng hoặc tròn hơi dài, màu đỏ, bên trong có một hạt. Cau kết trái mỗi năm hai vụ. Cau lưu niên ra hoa, kết trái quanh năm. Khi bở quả cau ra, hạt có hoa vẫn rất đẹp.

Có cau phải có trà. Dân gian gọi trà, cau là tân - lang. Tục ăn trà của dân ta đã có từ lâu đời. Truyện cổ tích Trà cau rất cảm động. Khách đến nhà theo phong tục cổ truyền, chủ nhà mời khách ăn trà, nên mới có câu " Miếng trà là đầu câu chuyện". Bà Chúa thơ Nôm có bài thơ "Mời trà". Cụ Tam Nguyên Yên Đổ có câu thơ:

*"Đầu trò tiếp khách trà không có,  
Bác đến chơi đây, ta với ta"*

(Bạn đến chơi nhà)

Gái trai ngày xưa ướm duyên, tỏ tình bằng cách mời trà. Sinh lễ nhất định phải có buồng cau, chai rượu. Số người ăn trà ngày một ít đi, nhưng buồng cau trong lễ cưới hỏi không thể thiếu.

Cau được bở làm bốn, làm sáu, phơi khô để ăn dần. Hạt cau là vị thuốc để diệt trừ giun, sán, tiêu đờm, khử độc.

Khi mua cau nên chọn buồng sây quả, quả tròn to, xanh bóng, loại cau bánh tẻ, ăn vào vị chát hơi đắng là cau ngon.

*"Vào vườn hái quả cau xanh  
Bỏ ra làm sáu, mời anh xơi trà.  
Trà này tèm những vôi tàu  
Giữa tèm cát cánh, hai đầu quế cay"*

Ca dao

Câu hát của thôn nữ ngày xưa, hỏi ai trong chúng ta ngày nay còn nhớ

## 2. Lập dàn ý thuyết minh về một loại cây trồng nơi vườn quê

a. Mở bài: Giới thiệu cây dừa

- Kia vườn dừa cây cao cây thấp

- Gió quật què cành lá xác xơ
- Thương anh em vẫn đợi chờ

Không biết từ bao giờ mà cây dứa đã đi vào thơ ca rất đỗi thân thuộc và trìu mến, cây dứa là một loại cây rất quen thuộc và ý nghĩa đối với cuộc sống của người dân. Cây dứa gắn bó thủy chung son sắt với con người.

## **b. Thân bài:**

### 1. Nơi phân bố

- Trên thế giới: Dứa thường phân bố ở vùng châu Á, Thái Bình Dương
- Ở Việt Nam: Dứa thường tập trung từ Quảng Ngãi đến Cà Mau nhưng nhiều nhất là ở Bình Định và Bến Tre.

### 2. Đặc điểm

#### **Cấu tạo**

- Thân dứa: Cây dứa cao khỏe, có màu nâu sậm, hình trụ và có những nốt vằn trên thân.
- Lá: Lá dài, xanh và có nhiều tàu
- Hoa: Trắng và nhỏ
- Quả: Phát triển từ hoa, bên ngoài màu xanh dày, bên trong có cơm và nước.
- Buồng dứa: Chứa các quả dứa, mỗi buồng thường có 15 quả.

#### **Khả năng sinh sống**

- Thường sống ở khí hậu nhiệt đới
- Phát triển trên đất pha cát và có khả năng chống chịu tốt
- Dứa cần độ ẩm cao (70–80%+) để có thể phát triển một cách tối ưu
- Phát triển trong khu vực khô cần

### 3. Phân loại

- Dứa xiêm: Loại dứa này trái thường nhỏ, có màu xanh, nước dứa rất ngọt, thường dùng để uống.
- Dứa bị: Trái thường to, vỏ màu xanh đậm, thường được dùng trong chế biến thực phẩm
- Dứa nếp: Trái vàng xanh mơn mớn.

- Dừa lửa: Lá đỏ, quả vàng hồng.
- Dừa dâu: Trái rất nhỏ, thường có màu hơi đỏ.
- Dừa dứa: Trái nhỏ, màu xanh, nước ngọt, vì thơm mùi dứa nên gọi là dừa dứa.
- Dừa sáp: Cơm dừa vừa xốp, vừa mềm mịn lại dẻo như bột đã được nhào sệt, đồng thời lại có màu vàng đục như sáp, chỉ có ở vùng Cầu Kè (Trà Vinh).

#### 4. Công dụng

- Nước dừa: Thường được dùng làm nước uống, kho cá, nước chấm,....
- Cơm dừa: Làm kẹo, mút hay làm nước cốt dừa
- Dầu dừa: Nấu ăn, thoa tóc, dưỡng da,....
- Xơ dừa: Dùng làm dây thừng
- Thân dừa: Làm cột nhà, làm cầu bắt qua sông,...
- Hoa dừa: Dùng để trang trí
- Gáo dừa: Dùng để nấu ăn hay vật dụng trong gia đình,....
- Rễ dừa có thể dùng làm thuốc nhuộm, thuốc sát trùng để súc miệng hay chữa trị bệnh lỵ.
- Làm đồ mỹ nghệ
- Dừa có thể một số bệnh như: Khản tiếng, lỵ, giải độc,....

#### 5. Ý nghĩa của cây dừa

- Trong đời sống:
- Trong nghệ thuật:
- + văn học dân gian:
- + văn thơ hiện đại và cận hiện đại
- + âm nhạc

#### **c. Kết bài**

Dừa là một người bạn rất hữu ích với người dân quê Việt Nam. Dừa rất có ích cho cuộc sống và tinh thần của người dân.

### 3. Giới thiệu về một loại cây trồng nơi vườn quê

*“Ai đứng như bóng dừa, tóc dài bay trong gió, có phải người còn đó, là con gái của Bến Tre...”*

Câu hát ngân nga mang đậm hồn quê gợi nhớ về vùng đất Bến Tre, quê hương của đồng khởi. Nhắc đến Bến Tre, người ta liên tưởng đến một vùng quê thanh bình với cây lành trái ngọt. Đặc biệt, có một loài cây gắn bó quanh năm, gắn bó cả cuộc đời với người dân Bến Tre – cây dừa.

Đi khắp Bến Tre, nơi đâu ta cũng gặp bóng râm của những hàng dừa mát rượi. Hầu như nhà nào cũng trồng dừa. Cây dừa biểu tượng của cây trái ở Bến Tre cũng như cây chè của Bảo Lộc, Thái Nguyên, cây cà phê ở Buôn Mê Thuật hay cây cọ ở vùng quê sông Thao.

Khác với cây dừa ở các tỉnh khác được mọc ở vùng đồng bằng, dọc bờ biển hay ven những triền cát trắng, cây dừa Bến Tre mọc dài trên ba cù lao lớn, cù lao Minh, cù lao Bảo và cù lao An Hóa. Vì vậy, cây dừa Bến Tre quanh năm được phù sa của các nhánh sông Tiền, Hàm Luông, Ba Lai, Cổ Chiên bồi đắp nên lúc nào cũng xanh tươi đầy sức sống.

Cây dừa Bến Tre có rất nhiều chủng loại. Dừa ta hay còn gọi là dừa bị trái to, cơm dày, dừa xiêm trái nhỏ nước ngọt và thanh, dừa lửa có vỏ bên ngoài vàng cháy, dừa dâu trái thon nhỏ dần ở hai đầu như hình dáng quả dâu. Ngoài ra còn có một số loại khác như: Dừa Tam Quan, dừa cỏ, dừa dứa, dừa éo riêng dừa sáp chỉ mọc được ở Trà Vinh và trở thành đặc sản của vùng đất này.

Có lẽ trong tất cả các loại cây trái ở Việt Nam, cây dừa là một loại cây cống hiến cả cuộc đời mình cho con người. Không một chi tiết nào trên thân dừa lại không có chỗ dùng. Rễ dừa dùng để làm chất đốt, có nơi còn làm thuốc nhuộm. Lá dừa dùng để lợp nhà, gói bánh dừa, tàu dừa chặt ngắn lá dùng để trang trí nhà rạp, cổng hoa trong những tiệc cưới ở làng quê. Lá dừa khô được bó lại thành cây làm đuốc soi đường trong những vùng sâu thiếu thốn ánh đèn phố thị. Sóng lá dùng để đan những giỏ hoa giỏ đựng trái cây trồng rất thanh mảnh và trang trọng.

Thân dừa thường dùng để bắc ngang con mương nhỏ làm cầu. Sau khi bào bỏ lớp vỏ bên ngoài, người ta lấy thân làm cột, làm kèo xây nhà, hoặc sáng tạo ra các mặt hàng thủ công mỹ nghệ khác hoặc làm chén đĩa. Bông dừa tươi được hái xuống để cắm trang trí vừa thanh nhã vừa lạ mắt. Bông dừa già cắt khúc kết lại với nhau làm thành giỏ hoa, chụp đèn treo tường có giá trị thẩm mỹ cao. Đọt dừa non hay còn gọi là củ hủ dừa là một thứ thức ăn độc đáo. Có thể làm gỏi, lăn bột, xào... rất thích hợp với người ăn chay. Tuy nhiên, món này không phải lúc nào cũng có vì mỗi khi đốn một cây dừa, người ta mới lấy được củ hủ để dùng. Thậm chí ngay cả con sâu sống trên cây dừa (còn gọi là đuông dừa) cũng là một thứ món ăn ngon. Do ăn đọt dừa non nên đuông dừa béo múp múp. Người ta chế biến đuông thành nhiều món ăn khoái khẩu và bổ dưỡng ở các quán ăn trong thành phố.

Tuy nhiên, thứ có giá trị nhất vẫn là trái dừa. Trái dừa tươi được chặt ra lấy nước giải khát, có công năng hạ nhiệt, giải độc. Ngày xưa, trong chiến trận, thiếu các phương tiện y tế, người ta còn dùng nước dừa thay thế cho dịch truyền. Dừa khô có nhiều công dụng hơn nữa. Nước dừa dùng để kho cá, kho thịt, thắng nước màu, cơm dừa rám dùng để làm mứt, cơm dừa dày được xay nhuyễn, vắt nước cốt làm kẹo dừa, nấu dầu dừa, làm xà phòng. Bã dừa dùng làm bánh dầu, để bón phân hoặc làm thức ăn cho gia súc. Gáo dừa được sử dụng làm than

hoạt tính, chất đốt hoặc làm các mặt hàng thủ công mỹ nghệ rất được ưa chuộng ở các nước phương Tây. Xơ dừa được đánh tơi ra dùng làm thảm, làm nệm, làm dép đặc trị cho những người bệnh thấp khớp hoặc bện làm dây thừng, lưới bọc các bờ kè chống sạt lở ven sông.

Hiện nay, các mặt hàng làm từ cây dừa không chỉ phát triển trong nước mà còn được mở rộng ra các nước khác trên thế giới. Kẹo dừa Bến Tre được xuất khẩu nhiều nhất qua trung Quốc.

Đi về Bến Tre, chỉ cần qua khỏi phà Rạch Miễu ta sẽ đi giữa bạt ngàn màu xanh của dừa. Những buổi trưa oi bức, chỉ cần mắc võng học bài dưới gốc dừa, bên cạnh bờ ao, hoặc đưa mắt nhìn bầu trời xanh đung đưa qua kẽ lá, nghe tiếng cá nhảy, đớp mồi dưới ao chúng ta bỗng thấy cuộc đời đẹp biết bao. Cuộc sống của người dân Bến Tre gắn liền với cây dừa từ bao đời nay. Ngôi nhà của họ cũng ẩn hiện dưới bóng râm mát rượi của hàng dừa, lúc khát nước uống trái dừa ngọt lịm ... Không biết đã có bao nhà thơ đã dệt nên những vần thơ đẹp về cây dừa ở Bến Tre. Trong đó bài thơ của nhà thơ Kiên Giang làm em thích thú nhất:

*“Khi yêu yêu lắm dừa ơi  
Cả trời cả đất cả người Bến Tre  
Bóng dừa râm mát lối quê  
Người ơi! Tôi tưởng lối về cung tiên...”*

Trong tương lai, cuộc sống ngày một hiện đại hơn. Nhưng những giá trị tinh thần vẫn không bao giờ thay đổi. Cũng như vậy, cây dừa sẽ mãi gắn bó với người dân Bến Tre như những hạt phù sa mãi mãi gắn liền với các con sông để ngày bồi đắp cho mảnh đất quê hương thêm màu mỡ.